**Mẫu số 12a**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐỀ NGHỊ VAY VỐN****ĐỂ TRẢ LƯƠNG NGỪNG VIỆC CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội ………..

**I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

1. Tên doanh nghiệp/tổ chức/hợp tác xã/hộ kinh doanh/cá nhân1: …………………………..

………………………………………………………………………………………………………...

2. Họ và tên người đại diện: ………………………… Chức vụ: ………………………………..

- Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số: ………………………………

- Ngày cấp: ……………………………… Nơi cấp: ………………………………………………

3. Giấy ủy quyền số……………… ngày ……/……/…… của ………………………………….

4. Địa chỉ: ……………………………………………………………………………………………

5. Điện thoại: ………………………………………………………………………………………..

6. Mã số thuế: ……………………………………………………………………………………….

7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số: …………………..

Do…………………………………… Cấp ngày …………………………………………………...

8. Quyết định thành lập số2: ……………………………………………………………………….

9. Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư3 số: ……………………………………………..

Do…………………………………… Cấp ngày …………………………………………………...

10. Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề4 số:.... thời hạn còn hiệu lực (tháng, năm) ………………………………

11. Tài khoản thanh toán số:……………………  tại Ngân hàng ………………………………

12. Vốn tự có/vốn điều lệ/vốn góp: ……………………………………………………………….

**II. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG VÀ CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

1. Tổng số lao động:……………… người. Trong đó, số lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đến thời điểm đề nghị vay vốn là:………… người.

2. Số lao động ngừng việc tháng ……/20.... là: …………người5.

3. Tiền lương ngừng việc phải trả tháng ……/20… là:………… đồng.

**III. ĐỀ NGHỊ VAY VỐN**

Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội…………………… cho vay để trả lương ngừng việc cho người lao động tháng ……/20…… cụ thể như sau:

- Số tiền vay: ……………………đồng

(Bằng chữ:……………………………………………………)

- Mục đích sử dụng vốn vay: để trả lương ngừng việc cho …… lao động trong tháng…… năm……

- Thời hạn vay vốn: ………… tháng.

- Lãi suất vay vốn: ……%/năm, lãi suất quá hạn: ……%/năm.

- Nguồn trả nợ và kế hoạch trả nợ

+ Nguồn tiền trả nợ: ……………………………………………………

+ Kế hoạch trả nợ: ……………………………………………………..

**IV. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác, trung thực của các thông tin đã cung cấp nêu trên.

2. Tuân thủ các quy định về cho vay, chịu sự kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội và các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện đầy đủ các cam kết với Ngân hàng Chính sách xã hội, sử dụng tiền vay đúng mục đích, đúng đối tượng, trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo kế hoạch.

4. Cam kết cung cấp cho Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay đầy đủ hồ sơ, tài liệu, chứng từ chứng minh việc đã trả lương cho người lao động sau 15 ngày kể từ ngày được giải ngân.

5. Thời điểm đề nghị vay vốn, không có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

6. Dùng các tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình để trả nợ Ngân hàng Chính sách xã hội./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……., ngày…. tháng.... năm ...* **NGƯỜI ĐẠI DIỆN VAY VỐN** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Đối với cá nhân có sử dụng, thuê mướn lao động nhưng không phải đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh.

2 Đối với tổ chức được thành lập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3 Đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài.

4 Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật quy định.

5 Khi nộp hồ sơ đề nghị vay vốn, người sử dụng lao động cung cấp bản gốc các văn bản thỏa thuận ngừng việc giữa người sử dụng lao động với người lao động.

**Mẫu số 12b**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐỀ NGHỊ VAY VỐN****ĐỂ TRẢ LƯƠNG PHỤC HỒI SẢN XUẤT**

*(Áp dụng đối với người sử dụng lao động phải tạm dừng hoạt động)*

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội ……………

**I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

1. Tên doanh nghiệp/tổ chức/hợp tác xã/hộ kinh doanh/cá nhân1: …………………………..

………………………………………………………………………………………………………..

2. Họ và tên người đại diện: …………………………………… Chức vụ: …………………….

- Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số: ………………………………

- Ngày cấp: ……………………………… Nơi cấp: ………………………………………………

3. Giấy ủy quyền số ……………… ngày ……/……/…… của ………………………………….

4. Địa chỉ: ……………………………………………………………………………………………

5. Điện thoại: ……………………………………………………………………………………..

6. Mã số thuế: ………………………………………………………………………………………

7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số: ………………….

Do…………………………………… Cấp ngày …………………………

8. Quyết định thành lập số2: ……………………………………………..

9. Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư3 số: ……………………

Do…………………………………… Cấp ngày …………………………

10. Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề4 số: ……………… thời hạn còn hiệu lực (tháng, năm) ………………

11. Tài khoản thanh toán số:………………………… tại Ngân hàng ………………………….

12. Vốn tự có/vốn điều lệ/vốn góp: ……………………………………………………………….

**II. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG VÀ CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

1. Khái quát tình hình sản xuất kinh doanh5:

………………………………………………………………………………………………………..

2. Tình hình lao động trước và sau thời điểm tạm dừng để phòng chống dịch bệnh COVID-19

………………………………………………………………………………………………………..

3. Tiền lương phải trả tháng ……/20…. là:…………………… đồng.

**III. ĐỀ NGHỊ VAY VỐN**

Căn cứ vào văn bản của cấp có thẩm quyền về việc yêu cầu phải tạm dừng hoạt động để phòng, chống dịch COVID-19 …………………………………………………………………………

Căn cứ Phương án/kế hoạch về việc phục hồi sản xuất.

Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội ……………………………… cho vay để trả lương cho người lao động tháng ……/20……… cụ thể như sau:

- Số tiền vay:………………………… đồng

(Bằng chữ:………………………………………………………………)

- Mục đích sử dụng vốn vay: để trả lương cho………… lao động trong tháng…… năm 20……

- Thời hạn vay vốn:………… tháng.

- Lãi suất vay vốn:……%/năm, lãi suất quá hạn:……%/năm.

- Nguồn trả nợ và kế hoạch trả nợ

+ Nguồn tiền trả nợ:……………………………………

+ Kế hoạch trả nợ:……………………………………..

**IV. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác, trung thực của các thông tin đã cung cấp nêu trên.

2. Tuân thủ các quy định về cho vay, chịu sự kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội và các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện đầy đủ các cam kết với Ngân hàng Chính sách xã hội, sử dụng tiền vay đúng mục đích, đúng đối tượng, trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo kế hoạch.

4. Cam kết cung cấp cho Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay đầy đủ hồ sơ, tài liệu, chứng từ chứng minh việc đã trả lương cho người lao động sau 15 ngày kể từ ngày được giải ngân.

5. Tại thời điểm đề nghị vay vốn, không có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

6. Dùng các tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình để trả nợ Ngân hàng Chính sách xã hội./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày…… tháng…… năm……* **NGƯỜI ĐẠI DIỆN VAY VỐN** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Đối với cá nhân có sử dụng, thuê mướn lao động nhưng không phải đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh.

2 Đối với tổ chức được thành lập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3 Đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài.

4 Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật quy định.5 Người sử dụng lao động tự kê khai về kết quả sản xuất kinh doanh, khó khăn do bị ảnh hưởng của đại dịch COVID-19.

**Mẫu số 12c**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐỀ NGHỊ VAY VỐN****ĐỂ TRẢ LƯƠNG PHỤC HỒI SẢN XUẤT**

*(Áp dụng đối với người sử dụng lao động hoạt động trong lĩnh vực vận tải, hàng không, du lịch, dịch vụ lưu trú và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)*

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội ……

**I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

1. Tên doanh nghiệp/tổ chức/hợp tác xã/hộ kinh doanh/cá nhân1: …………………………..

………………………………………………………………………………………………………..

2. Họ và tên người đại diện: ……………………… Chức vụ: ………………………………….

- Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số: ………………………………

- Ngày cấp: ………………………… Nơi cấp: …………………………………………………...

3. Giấy ủy quyền số ……………… ngày ……/……/…… của………………………………….

4. Địa chỉ: ……………………………………………………………………………………………

5. Điện thoại: ………………………………………………………………………………………..

6. Mã số thuế: ………………………………………………………………………………………

7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số: ………………….

Do………………………… Cấp ngày……………………

8. Quyết định thành lập số2:……………………………………………………………………….

9. Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư3 số: …………………………………………….

Do………………………… Cấp ngày……………………

10. Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề4 số:……… thời hạn còn hiệu lực (tháng, năm) ………………………

11. Tài khoản thanh toán số:……………………… tại Ngân hàng ……………………………

12. Vốn tự có/vốn điều lệ/vốn góp: ……………………………………………………………....

**II. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG VÀ CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

1. Khái quát tình hình sản xuất kinh doanh5:

………………………………………………………………………………………………………..

2. Tình hình sử dụng lao động và trả lương cho người lao động

- Tổng số lao động làm việc theo hợp đồng lao động………… người.

- Tổng số lao động làm việc theo hợp đồng lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đến thời điểm đề nghị vay vốn là: ………… người.

- Tiền lương phải trả cho số lao động trên tháng... /20.... là: ………………đồng.

**III. ĐỀ NGHỊ VAY VỐN**

Do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 kéo dài dẫn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của chúng tôi gặp khó khăn. Nay chúng tôi căn cứ vào Phương án/kế hoạch phục hồi sản xuất, kinh doanh trong thời gian tới, đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội………………………… cho vay để trả lương cho người lao động tháng ……/20……… cụ thể như sau:

- Số tiền vay: ………………đồng

(Bằng chữ: ……………………………………………………)

- Mục đích sử dụng vốn vay: để trả lương cho………… lao động trong tháng…… năm 20……

- Thời hạn vay vốn: ………………tháng.

- Lãi suất vay vốn: …………%/năm, lãi suất quá hạn: ……%/năm.

- Nguồn trả nợ và kế hoạch trả nợ

+ Nguồn tiền trả nợ: …………………………………………

+ Kế hoạch trả nợ: …………………………………………..

**IV. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác, trung thực của các thông tin đã cung cấp nêu trên.

2. Tuân thủ các quy định về cho vay, chịu sự kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội và các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện đầy đủ các cam kết với Ngân hàng Chính sách xã hội, sử dụng tiền vay đúng mục đích, đúng đối tượng, trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo kế hoạch.

4. Cam kết cung cấp cho Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay đầy đủ hồ sơ, tài liệu, chứng từ chứng minh việc đã trả lương cho người lao động sau 15 ngày kể từ ngày được giải ngân.

5. Tại thời điểm đề nghị vay vốn, không có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

6. Dùng các tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình để trả nợ Ngân hàng Chính sách xã hội./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày…. tháng ... năm ...* **NGƯỜI ĐẠI DIỆN VAY VỐN** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Đối với cá nhân có sử dụng, thuê mướn lao động nhưng không phải đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh.

2 Đối với tổ chức được thành lập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3 Đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài.

4 Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật quy định.

5 Người sử dụng lao động tự kê khai về kết quả sản xuất kinh doanh, khó khăn do bị ảnh hưởng của đại dịch COVID-19.